

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/năm):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ/ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành))	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Đỗ Hoàng Phúc	Chủ tịch HĐQT	02/10/2019	
2	Ông Phạm Xuân Thụ	TV HĐQT	02/10/2019	
3	Ông Đỗ Hoàng Phương	TV HĐQT	02/10/2019	
4	Bà Hoàng Thị Thu Hà	TV HĐQT	02/10/2019	
5	Ông Đỗ Trọng Quân	TV HĐQT	25/04/2020	12/07/2021
6	Bà Đặng Thị Huyền	TV HĐQT	12/07/2021	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự/	Tỷ lệ tham dự họp/	Lý do không tham dự họp
1	Ông Đỗ Hoàng Phúc	4	100%	
2	Ông Phạm Xuân Thụ	4	100%	
3	Ông Đỗ Hoàng Phương	4	100%	
4	Bà Hoàng Thị Thu Hà	4	100%	
5	Ông Đỗ Trọng Quân	2	50%	Miễn nhiệm
6	Bà Đặng Thị Huyền	2	50%	Bổ nhiệm mới

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động công ty và những quy chế, quy định đã ban hành, HĐQT thực hiện chức năng giám sát bộ máy quản lý và điều hành Công ty một cách thường xuyên, liên tục thông qua những công cụ giám sát, kiểm tra thực hiện nhiệm vụ SXKD, các mẫu biểu, văn bản báo cáo của Ban tổng giám đốc và cán bộ quản lý các phòng nghiệp vụ chuyên môn như sau.

- Nhìn chung Ban Tổng giám đốc đã thực hiện đúng theo các Nghị quyết của Hội đồng quản trị và điều hành hoạt động sản xuất Công ty có nhiều chuyển biến tốt và đạt được một số kết quả nhất định. HĐQT ghi nhận sự cố gắng của Ban Tổng Giám đốc trong quá trình thực hiện kế hoạch năm 2021 đã đề ra.

- Hội đồng quản trị tin tưởng với các giải pháp linh hoạt trong công tác điều hành của Ban Tổng Giám đốc, sự đồng lòng của cán bộ, công nhân viên, người lao động, Công ty sẽ vượt qua các chỉ tiêu mà Đại hội đồng cổ đông tin tưởng giao phó, từng bước khắc phục các trở ngại trong bối cảnh còn nhiều khó khăn phía trước.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có):

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng /năm):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/2021/NQ - CTCP	15/01/2021	V/v thông qua trích thưởng cho CBCNV Công ty năm 2021	100%
2	02/2021/NQ – CTCP	26/01/2021	V/v thông qua các nội dung về kết quả hoạt động SXKD, BCTC quý IV/2020 và cả năm 2020; kế hoạch SXKD cả năm 2021 và kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2021	100%
3	02A/2021/NQ – HĐQT	08/03/2021	V/v thông qua các nội dung tài liệu tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2021	100%
4	04/2021/NQ – HĐQT	26/05/2021	V/v thông qua các nội dung về kết quả hoạt động	100%

			SXKD, BCTC quý I/2021; kế hoạch SXKD quý II/2021; Xây dựng phương án sử dụng đất liên kết; Công tác tổ chức nhân sự tại Công ty	
5	06/2021/NQ – HĐQT	26/05/2021	Thông qua việc miễn nhiệm, bổ nhiệm mới Thành viên HĐQT để trình xin ý kiến ĐHĐCĐ	100%
6	07/2021/NQ - HĐQT	30/06/2021	V/v thông qua Quy chế lương kinh doanh của CTCP cà phê Thắng Lợi áp dụng từ Đầu Quý III/2021	100%
7	09/2021/NQ - CTCP	17/07/2021	V/v thông qua việc đầu tư nâng cấp hệ thống sàng tại Xưởng chế biến	100%
8	10/2021/NQ - CTCP	22/07/2021	V/v thông qua đề xuất nghiên cứu chuyển đổi mục đích sử dụng đất	60%
9	11/2021/NQ - CTCP	03/08/2021	V/v thu hồi Tờ trình số 22/TTr-CTTNHH ngày 12/2/2019; Thông báo số 72/TB-Cty ngày 24/4/2019; Thông báo số 714/TB-CTCP	60%

			ngày 7/11/2020(Định hướng phát triển công ty)	
10	12/2021/NQ – HĐQT	24/08/2021	V/v thông qua các nội dung về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, BCTC quý II/2021; kế hoạch Sản xuất kinh doanh 06 tháng cuối năm 2021, và thông qua đề xuất bàn giao công trình hồ Ea Nhái về UBND tỉnh quản lý	100%
11	13/2021/NQ - CTCP	28/10/2021	V/v thông qua chính sách giảm sản lượng nộp giao khoán mùa vụ năm 2021-2022	100%
12	14/2021/NQ - CTCP	06/11/2021	Vv thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh quý III/2021 và triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh Quý IV/2021	100%
13	15/2021/NQ - CTCP	15/12/2021	V/v thông qua nội dung liên quan đến hợp đồng giao khoán	80%

III. Ban kiểm soát/ Ủy ban Kiểm toán (Báo cáo 6 tháng/năm):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/Ủy ban Kiểm toán:

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Trình độ chuyên môn
1	Ông Phạm Đình Bộ	Trưởng BKS	02/10/2019	Kỹ sư lâm nghiệp chuyên ngành kinh tế; cử nhân chính trị; Luật sư
2	Ông Trần Quốc Độ	TV BKS	02/10/2019	Cử nhân Kinh tế - Ngành tài chính kế toán doanh nghiệp
3	Bà Lưu Thị Thu Hiền	TV BKS	05/08/2020	Cử nhân Kế toán

2. Cuộc họp của BKS

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Trần Quốc Độ	2	100%	100%	
2	Ông Phạm Đình Bộ	2	100%	100%	
4	Bà Lưu Thị Thu Hiền	2	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Thực hiện giám sát hoạt động của HĐQT và Ban Tổng giám đốc điều hành triển khai thực hiện các Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ đông
- Thẩm định báo cáo kinh doanh và báo cáo tài chính quý và năm.
- Giám sát hoạt động đầu tư.
- Thay mặt cổ đông kiểm tra, kiểm soát việc thực thi Điều lệ Công ty và các vấn đề quản trị, điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Kiểm tra sự tuân thủ các chế độ, chính sách tài chính, chế độ quản lý vốn và tài sản, các quy định khác của pháp luật mà Công ty buộc phải tuân thủ.
- Kiểm tra chấp hành các quy chế, quy định của Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc Công ty đề ra.
- Kiểm tra việc thực hiện các hợp đồng tín dụng khi vay và sử dụng vốn vay.
- Kiểm tra và đánh giá việc sử dụng hiệu quả các nguồn lực trong Công ty (Nhân lực, vật lực, hàng hóa, tài sản, tiền vốn, lợi thế kinh doanh..).

- Kiểm tra việc sử dụng vốn cổ phần và tài sản tại Công ty gồm: đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm trang thiết bị, nhượng bán thanh lý tài sản, phân phối thu nhập, trích lập và sử dụng các quỹ, huy động vốn, cầm cố thế chấp tài sản, đầu tư ra bên ngoài, kết quả bảo tồn và phát triển vốn.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- BKS phối hợp chặt chẽ với Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc, giám sát việc triển khai Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông (“ĐHĐCĐ”) và các nghị quyết HĐQT.

- BKS đã nhận được đầy đủ các thông tin và nghị quyết của HĐQT, Báo cáo kết quả kinh doanh, báo cáo tài chính năm của Công ty.

- Kiểm soát viên tham dự các phiên họp của HĐQT, trên cơ sở đó kịp thời theo sát các hoạt động của Công ty và việc thực hiện nghị quyết của ĐHCĐ.

- BKS duy trì độc lập trong hoạt động kiểm tra giám sát của mình. Trong năm, BKS cũng chưa nhận được kiến nghị nào của cổ đông đối với chỉ đạo và điều hành của HĐQT, BKS, BGĐ và các cán bộ quản lý khác của Công ty.

5. Hoạt động khác của BKS/ Ủy ban Kiểm toán (nếu có):

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm
1	Ông Phạm Xuân Thụ	20/10/1965	Đại học	02/10/2019
2	Bà Hoàng Thị Thu Hà	23/08/1987	Thạc sỹ	03/12/2019
3	Ông Đoàn Đình Hồng	20/07/1965	Đại học	01/06/2020

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm
Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng	02/10/1990	Cử nhân kế toán	05/08/2020

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

Trong năm có thực hiện đi tham quan giao lưu học hỏi các đơn vị khác như Công ty cà Phê Phước An, Công ty cà phê Tháng 10.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số NSH*, Giấy ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty/
1	Phạm Thị Linh	CFV202	Cổ đông	Số CMND: 161962858 Ngày cấp: 23/11/2011 Tại: CA tỉnh Ninh Bình	Số 12, đường Trịnh Tú, phố Kim Đa, TP Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình	18/06/2019			Cổ đông lớn
2	UBND tỉnh Đắk Lắk	CFV001	Cổ đông		09 Lê Duẩn, P. Tự An, Tp BMT, Tỉnh Đắk Lắk	18/06/2019			Cổ đông lớn
3	Ông Đỗ Hoàng Phúc		Người đại diện pháp luật	Số CMND: 184262855 Ngày cấp: 04/01/2008 Tại: CA tỉnh Ninh Bình	P. Vân Giang, Tp Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình	02/10/2019			NQLDN

4	Ông Phạm Xuân Thụ	CFV003	TGD	Số CMND: 184262855 Ngày cấp: 04/01/2008 Tại: CA tỉnh Ninh Bình	Xã Hòa Đông, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk	02/10/2019			NQLDN
5	Ông Đỗ Hoàng Phương		TV HDQT		P. Vân Giang, Tp Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình	02/10/2019			NQLDN
6	Bà Hoàng Thị Thu Hà		TV HDQT		P. Vân Giang, Tp Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình	02/10/2019			NQLDN
7	Bà Đặng Thị Huyền		TV HDQT		Xã Hòa Đông, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk	12/07/2021			NQLDN
8	Ông Nguyễn Duy Tuấn				Tp BMT, tỉnh Đắk Lắk	02/10/2019			Chồng NQLDN
9	Bà Đỗ Linh Nhâm				P. Vân Giang, Tp Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình				Con ruột NQLDN

10	Bà Nguyễn Thị Hải Lý				P. Vân Giang, Tp Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình				Vợ NLQDN
11	Bà Đỗ Phương Nhi				P. Vân Giang, Tp Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình				Con NLQDN
12	Bà Đặng Thị Huê				Xã Hòa Đông, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk				Vợ NQLDN
13	Bà Phạm Thị Như Ngọc				Xã Hòa Đông, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk				Con NQLDN
14	Ông Phạm Xuân Hoàng				Xã Hòa Đông, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk				Con NQLDN
15	Đặng Văn Chinh				Xã Hòa Đông, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk				Ba ruột NQLDN
16	Vương Thị Bưởi				Xã Hòa Đông, huyện				Mẹ ruột NQLDN

1	(Tên người nội bộ)						
	Tên người có liên quan của người nội bộ						
	...						
2							

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty

Không có

Stt No.	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

Nơi nhận:

- UBCKNN, SGĐCKHN;
- Lưu: VT

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH HĐQT

Lỗ Hoàng Phúc